

Hướng dẫn học sinh tiếp cận truyện ngắn sau năm 1975 từ đặc trưng thể loại, cảm hứng sáng tác và quan niệm nghệ thuật của nhà văn

Lê Thị Thanh Tú*

*Giáo viên Ngữ Văn, Trường THPT Lê Quý Đôn, Thạch Hà, Hà Tĩnh

Received: 1 8/10/2023; Accepted: 26/10/2023; Published: 6/11/2023

Abstract: The 2018 general education program raises many issues of innovating teaching methods, including Literature. Teaching a modern literary work has many different perspectives. Receiving from the narrative, poetic, culture, etc. perspectives has maximized the ability to penetrate literary texts. In this article, we orient students to approach short story works after 1975 from genre characteristics, creative inspiration and the writer's conception. With the purpose of providing and enriching an additional way to perceive literary texts in high schools.

Keywords: Short stories after 1975, genre characteristics, creative inspiration, writer's conception

1. Đặt vấn đề

Văn học sau 1975 trong chương trình trung học phổ thông (THPT) là mảng nội dung dạy học được các giáo viên (GV) quan tâm đặc biệt, bởi đặc trưng độc đáo của nó. Khác với giai đoạn trước đó (1945-1975), văn học giai đoạn sau 1975 mở ra nhiều vấn đề phức tạp của cuộc sống. Việc lí giải các hiện tượng của cuộc sống được nhà văn thể hiện qua nhiều hình thức nghệ thuật độc đáo, mới lạ. Tiếp cận các tác phẩm văn học sau 1975 từ góc độ thi pháp, tự sự hay văn hóa học... đã giúp cho người đọc khai mở nhiều thông điệp có ý nghĩa. Trong phạm vi bài báo này, chúng tôi giới thiệu một hướng tiếp cận tác phẩm văn học sau 1975 cho học sinh (HS) THPT từ đặc trưng thể loại, cảm hứng sáng tác và quan niệm nghệ thuật của nhà văn qua hai truyện ngắn là *Chiếc thuyền ngoài xa* của Minh Châu và *Một người Hà Nội* của Nguyễn Khải.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Hướng dẫn HS tiếp cận truyện ngắn sau năm 1975 từ đặc trưng thể loại, cảm hứng sáng tác

Trong lí luận văn học, thể loại được xem là một hiện tượng lịch sử và thường xuyên phát triển. Nó là mô hình của cuộc sống, mỗi thể loại có một chức năng riêng, biểu hiện một quan niệm về đời sống, con người và thế giới; nó có trách nhiệm chuyển tải những nội dung, tư tưởng của từng thời đại, từng giai đoạn lịch sử văn học. Truyện ngắn Việt Nam sau năm 1975 thể hiện rõ đặc trưng thể loại trên các phương diện: cốt truyện, nhân vật, kết cấu, ngôn ngữ, giọng điệu, không gian, thời gian... Ở đó, nhà văn sử dụng

lối trần thuật nhập vai hoặc xen kẽ, hòa nhập lời của người trần thuật khách quan với lời của nhân vật. Thời gian có sự thay đổi so với trình tự diễn ra của các sự kiện. Lời văn giàu tính sinh động, trực tiếp, gần với lời ăn tiếng nói hàng ngày, mang đậm phong cách cá nhân và đa giọng điệu. Thông qua tác phẩm, nhà văn đặt ra vấn đề của cuộc sống. Hệ thống đề tài, nội dung, nhân vật cũng như phương thức phản ánh cũng đã có sự thay đổi, phản ánh xã hội ở diện rộng, đa chiều và phức tạp. Từ việc nắm vững đặc trưng của thể loại như vậy, khi tổ chức quá trình đọc hiểu, GV cần lưu ý hướng dẫn các em tìm hiểu những phương diện chung như đề tài, bố cục, cốt truyện, kết cấu... Sau đó, tùy theo đặc điểm của từng tác phẩm mà đi vào các bình diện khác. Thông qua việc phân tích nhân vật, hình ảnh, các lớp ngôn từ, chi tiết nghệ thuật đặc sắc mà nhà văn xây dựng để khám phá, đúc kết những khái quát về tư tưởng, chủ đề của tác phẩm.

Chẳng hạn, tìm hiểu văn học sau năm 1975 có thể nói rằng: đó là những sáng tác có khả năng phản ánh hiện thực một cách sâu sắc, đa diện, nhiều chiều theo hướng tiếp xúc hết sức gần gũi. Thế nên, trong tiếp nhận GV cần hướng dẫn HS nhận thức được rằng: ưu thế của truyện ngắn không chỉ bộc lộ ở khả năng mở rộng không gian, thời gian, nhân vật, sự kiện mà còn ở khả năng dồn nhân vật, sự kiện vào một khoảng không gian, thời gian hẹp, hoặc khả năng đi sâu khai thác những cảnh ngộ riêng của nhân vật trung tâm. Điều đó đã cắt nghĩa rằng: *giá trị của một truyện ngắn chính là sức dung chứa những ý*

tưởng lớn trong một “kịch cỡ nhỏ” của tác phẩm. Và như vậy, sức chứa của tác phẩm chính là không gian quan trọng để gọi cảm hứng sáng tác của nhà văn. Vì thế, tìm hiểu cảm hứng sáng tác của tác phẩm sẽ góp phần tích cực, giúp HS có được một cái nhìn bao quát đặc trưng thể loại về nội dung lẫn tư duy nghệ thuật. Vì trong sáng tác nghệ thuật, cảm hứng nảy sinh từ trong ý thức xã hội. Một trong những tiền đề quan trọng làm nên thành tựu của văn học Việt Nam đó là hiện thực cách mạng khơi nguồn cho sự sáng tạo và là cảm hứng chủ đạo của nhiều tác phẩm văn chương. Trên cơ sở đó nhà văn tái tạo và sáng tạo những hình ảnh giàu giá trị, đậm chất nhân văn. Truyện ngắn từ sau năm 1975 đã phản ánh rất rõ sự thay đổi của hiện thực cuộc sống, rõ nét nhất trong sáng tác của Nguyễn Minh Châu, Nguyễn Khải, Ma Văn Kháng... Nhận thức được điều này, khi tìm hiểu, tiếp cận truyện ngắn Việt Nam từ sau năm 1975, GV cần hướng dẫn HS chú ý đến cảm hứng sáng tác của từng tác giả nói riêng và cảm hứng của thời đại nói chung. Khơi nguồn cảm hứng từ trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa* là hiện thực cuộc sống được phản ánh qua cái nhìn của người nghệ sĩ. Đằng sau cái bức tranh bình minh trên biển tuyệt đích, hoàn mỹ ấy là sự thật tồi tệ, phũ phàng - cuộc sống của gia đình hàng chài: một người đàn bà bị chồng hành hạ vô lí nhưng không bao giờ muốn từ bỏ kẻ độc ác ấy; những chiến sĩ nhiệt thành từng chiến đấu giải phóng miền Nam nhưng lại không thể nào giải thoát cho một người đàn bà bất hạnh. Đây là những minh chứng cho cách nhìn đa diện của Nguyễn Minh Châu, như chính ông đã từng khẳng định: “Nhà văn không có quyền nhìn sự vật một cách đơn giản, nhà văn cần phải phân đấu để đào xới bản chất con người và các tầng sâu lịch sử”. Còn trong truyện ngắn *Một người Hà Nội*, điều cơ bản mà nhà văn hướng đến là hiện thực cuộc sống thông qua nhân vật cô Hiền. Hình tượng ấy được xây dựng lên như để chứng minh có một tinh thần Hà Nội, một linh hồn Hà Nội thực sự đã và đang tồn tại, để lại dấu ấn đậm nét trong những người con của nó. Do vậy, cảm hứng chính của nhà văn trong tác phẩm này là khám phá bản sắc văn hoá Hà Nội - cái quyết định vận mệnh và vị thế của Hà Nội trong lịch sử, cũng là cái làm nền tảng cho bước phát triển mới của nó trong tương lai, như tác giả đã khẳng định: “Một người như cô phải chết đi thật tiếc, một hạt bụi vàng của Hà Nội rơi xuống chìm sâu vào lớp đất cổ. Những hạt bụi vàng lấp lánh đâu đó ở mỗi góc phố Hà Nội hãy mượn gió mà bay lên cho đất kinh kì chói sáng những ánh vàng”.

Như vậy, việc vận dụng thi pháp học vào tìm hiểu, tiếp cận truyện ngắn Việt Nam sau năm 1975 có mang lại hiệu quả hay không, nhiệm vụ của người GV là phải giúp HS xác định đúng đặc trưng thể loại và cảm hứng sáng tác của tác phẩm. Từ đó, HS có cơ sở đi vào khai thác một cách cụ thể các yếu tố: đề tài, nhân vật, cốt truyện, kết cấu, giọng điệu, không gian, thời gian cũng như quan niệm nghệ thuật của tác giả trong tính chỉnh thể của nó một cách có hiệu quả.

2.2. Hướng dẫn HS tiếp cận truyện ngắn sau năm 1975 từ quan niệm nghệ thuật của nhà văn

Văn học sau năm 1975 hướng đến khám phá và tạo dựng con người thế sự - đời tư, con người cá nhân với những bí ẩn và phức tạp của nó. Nhà văn cất nghĩa sự tồn tại của con người không phải ở vị thế nhà đạo đức, nhà tuyên huấn mà là nhà triết học, nhà tư tưởng. Con người được ngắm nhìn từ nhiều tọa độ nên đa chiều, đa nhân cách, toàn diện và sâu sắc hơn. Nhà văn sáng tác nhân danh kinh nghiệm cá nhân với ý thức cá tính cao độ. Viết tác phẩm, tác giả không đứng cao hơn độc giả để phán truyền mà là đối thoại với người đọc, chia sẻ và tìm kiếm những cách cắt nghĩa mới để sinh thể nghệ thuật của mình luôn sống. Có thể nói đây là những điểm khác biệt cơ bản của văn học cách mạng với văn học trong thời kì đổi mới. Tác phẩm văn học từ sau năm 1975 đã thể hiện quan niệm nghệ thuật về con người theo cách riêng của mình - trong đó Nguyễn Minh Châu và Nguyễn Khải là hai trong các tác giả tiêu biểu. Tác phẩm của họ cũng đã cho thấy quan niệm nghệ thuật mới mẻ của nhà văn về con người và cuộc sống. Từ trong *Chiếc thuyền ngoài xa*, tác giả đã dựng lên sự đối lập giữa hình ảnh chiếc thuyền trên bức ảnh nghệ thuật và tấn bi kịch của gia đình hàng chài bên chiếc thuyền đẹp đẽ ấy, nhà văn thể hiện rõ quan niệm nghệ thuật của mình: nghệ thuật chân chính bao giờ cũng bắt nguồn từ cuộc sống, phục vụ cuộc sống; tài năng và tâm lòng của người nghệ sĩ là những nhân tố không thể thiếu được trong sự sáng tạo nghệ thuật. Với tinh thần đó, Nguyễn Minh Châu đã không trực tiếp phát ngôn cho quan niệm nghệ thuật của mình nhưng thông qua hệ thống nhân vật của tác phẩm từ người đàn bà hàng chài đến người chồng vũ phu, thằng Phác, đến cả chánh án Đẩu và nghệ sĩ Phùng trong mối quan hệ mật thiết với nhau đã cho thấy thái độ của nhà văn về con người và cuộc sống. Đặc biệt quá trình tự ý thức của người nghệ sĩ nhiếp ảnh trong phần kết của truyện: “Quái lạ, tuy là ảnh đen trắng nhưng mỗi lần ngắm kỹ, tôi vẫn thấy hiện lên cái màu hồng hồng của ánh sương mai lúc bấy giờ tôi nhìn thấy từ bãi

xe tăng hỏng, và nếu nhìn lâu hơn, bao giờ tôi cũng thấy người đàn bà ấy đang bước ra khỏi tấm ảnh, đó là một người đàn bà vùng biển cao lớn với những đường nét thô kệch, tấm lưng áo bạc phéch có miếng vá, nửa thân dưới ướt sũng khuôn mặt đỏ đã nhợt trắng vì kéo lưới suốt đêm. Mụ bước những bước chậm rãi, bàn chân dậm trên mặt đất chắc chắn, hòa lẫn trong đám đông”. Hành động tự ý thức của nhân vật mang bóng dáng của chính nhà văn. Kiểu nhân vật này thể hiện sự trăn trở của Nguyễn Minh Châu về việc đổi mới tư duy nghệ thuật. Về thiên chức của người cầm bút, về cuộc đấu tranh với chính mình để hoàn thiện nhân cách. Qua đó bộc lộ quan điểm nghệ thuật của nhà văn. Phùng đã nhận ra cái chưa đến được của mình để rồi đấu tranh tự hoàn thiện. Đây cũng là khát vọng vươn tới chân - thiện - mỹ mà suốt đời nhà văn Nguyễn Minh Châu luôn khao khát kiếm tìm. Và như vậy, có thể nói *Chiếc thuyền ngoài xa* là loại truyện mang tính chất luận đề, nhà văn lấy cảm hứng từ các vấn đề thế sự - hướng về những sinh hoạt hàng ngày của con người để khẳng định những giá trị thẩm mỹ của cái đời thường, đi sâu khám phá hành trình của con người giữa một thực trạng ngổn ngang nhằm tìm kiếm hạnh phúc và khẳng định nhân cách.

Không giống như cách nhìn của Nguyễn Khải trong tác phẩm *Chiếc thuyền ngoài xa*, truyện ngắn *Một người Hà Nội* thể hiện rõ những biến đổi quan trọng trong tư tưởng và nghệ thuật của Nguyễn Khải ở thời kì này. Từ sự quan tâm đến những vấn đề của đời sống cách mạng, tư tưởng chính trị chuyển sang những vấn đề nhân sinh, thế sự; từ phong cách chính luận với nhiệt tình khẳng định, ngợi ca lí tưởng chuyển sang triết luận với nhiều trải nghiệm suy tư, ngòi bút Nguyễn Khải đã dần đến được với những giá trị bền vững và đích thực của văn chương, nghệ thuật. Quả thực, sự nghiệp sáng tác của Nguyễn Khải đã khẳng định: ông là một trong những nhà văn có cá tính sáng tạo độc đáo. Nhạy cảm phát hiện hiện thực cuộc sống ở những góc độ khác nhau, ông đã đem đến cho người đọc cảm giác thú vị khi tiếp cận tác phẩm của ông qua hình thức phản ánh độc đáo, sáng tạo. Trong truyện ngắn *Một người Hà Nội*, hình ảnh con người Hà Nội, cuộc sống Hà Nội qua sự cảm nhận suy ngẫm, vốn trải nghiệm cuộc sống sâu sắc của nhà văn đã hiện ra với một vẻ đẹp riêng. Điều mà ai cũng nhận thấy ở truyện ngắn này là qua hình ảnh cô Hiền, tác giả muốn khắc họa đậm nét bản lĩnh, cốt cách, vẻ đẹp tâm hồn người Hà Nội biểu lộ qua lối sống lịch lãm, sang trọng thể hiện bản sắc văn hóa Hà Nội. Cô Hiền là hình ảnh của một người phụ nữ

luôn trân trọng, nâng niu và có ý thức giữ gìn những nét đẹp của văn hóa truyền thống Hà Nội. Xây dựng nhân vật này, nhà văn đã bộc lộ quan niệm nghệ thuật riêng về con người mà cái chuẩn quy chiếu được đặt ra là lối ứng xử văn hóa cá nhân của con người thể hiện bản lĩnh của người Hà Nội qua bao biến động thăng trầm của đất nước. Từ đó nhà văn thể hiện quan niệm nghệ thuật của mình về cuộc sống, về con người Hà Nội nói riêng cũng như hiện thực cuộc sống nói chung.

Từ sự nhận thức và ý thức được về vai trò của quan niệm nghệ thuật trong việc thể hiện tư tưởng chủ đề của truyện ngắn từ sau năm 1975, GV cần giúp HS xác định quan niệm nghệ thuật và sự thể hiện của nó trong tác phẩm. Từ đó thấy được giá trị cũng như vấn đề mà nhà văn gửi gắm thông qua tác phẩm.

3. Kết luận

Vận dụng thi pháp học vào dạy học là hướng tới giúp HS vận dụng vào phát hiện, tìm hiểu, phân tích những chi tiết, hình ảnh trong tác phẩm cụ thể; để cảm nhận cái hay, cái đẹp được thể hiện qua bức thông điệp thẩm mỹ. Trong đó, tiếp nhận tác phẩm từ đặc trưng thể loại, cảm hứng sáng tác và quan niệm nghệ thuật của nhà văn là một khuynh hướng độc đáo. song, trên thực tế việc vận dụng thi pháp học vào dạy học truyện ngắn Việt Nam sau năm 1975 cần phải linh hoạt, đa dạng. Tùy vào từng truyện ngắn, từng điểm sáng thẩm mỹ, đặc điểm của từng bài học mà có sự vận dụng khác nhau. Ngoài ra, hiệu quả của một giờ học còn phụ thuộc vào những yếu tố liên quan. Vì vậy, vận dụng thi pháp học vào dạy học truyện ngắn trong thời kì đổi mới cần đặc biệt chú ý đến văn bản tác phẩm và những năng lực, năng khiếu của HS, những thế mạnh của giáo viên để phát huy tác dụng và đem lại hiệu quả thiết thực.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Viết Chữ (2006), *Phương pháp dạy học tác phẩm văn chương theo loại thể*, NXB ĐHSP, Hà Nội.
2. Phan Huy Dũng (2009), *Tác phẩm văn học trong nhà trường phổ thông - một góc nhìn, một cách đọc*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.
3. Nguyễn Thanh Hùng (2000), *Đọc và tiếp nhận văn chương*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
4. Nguyễn Thị Thanh Hương (2001), *Dạy học văn ở trường phổ thông*, NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Văn Long (2009), *Phân tích tác phẩm văn học hiện đại Việt Nam từ góc nhìn thể loại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.